

**TÒA ÁN NHÂN DÂN    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN BẢO L**  
**TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2018/HSST**.

Ngày 07/02/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Văn Biên**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: **Phạm Đức Minh**
2. Bà: **Hồ Thị Hồng Liên**

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Lê Thị Hoà**, là thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo L.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2017/HSST ngày 29/12/2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 26/01/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Minh Q**, sinh năm 1992 tại Lâm Đồng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 20, thị trấn Lộc T, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Con ông: Tạ Minh T và bà: Phạm Thị H; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 (Bản án số 14/2014/HSST ngày 25/2/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo L tuyên phạt Tạ Minh Q 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 39 tháng về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Bản án số 14/2015/HSST ngày 11/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L tuyên phạt Tạ Minh Q 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hai bản án là 33 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2014. Ngày 10/12/2016, Tạ Minh Q chấp hành xong án phạt tù). Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/9/2017, đến ngày 14/9/2017 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Bảo L.  
*Có mặt.*

Người bị hại:

1. Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 5 Hang L, xã Lộc P, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

2. Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 5 Hang L, xã Lộc P, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ 17, thị trấn Lộc T, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

2. Anh **Lê Quang H** (Cu em), sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 14, thị trấn Lộc T, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 08 giờ ngày 10/9/2017, Tạ Minh Q là đối tượng nghiện ma túy mượn xe máy hiệu Darem không biển số của anh Phan Văn P (Thôn 5, xã Lộc P, huyện Bảo L ) đi Bảo L mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi Q đến quán tạp hóa Tiến V (Thôn 5, xã Lộc P, huyện Bảo L) là quán của anh Nguyễn Đức T để mua xăng, nhưng do quán đóng cửa, không có ai ở nhà nên Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Q vào quán dùng tay bẻ miếng ván cửa sổ ra và mở cửa vào trong nhà lấy trộm tiền (loại tiền lẻ mệnh giá 1000đ, 2000đ, 5000đ) cho vào bìch tã giấy Bobby, 01 cặp lục bình bằng gỗ, 01 máy cưa xăng (chiếc máy cưa này là do anh T mượn của anh Bùi Văn H). Q đưa máy cưa xăng đến tiệm máy Q Trung ở thị trấn Lộc T, huyện Bảo L bán cho anh Lê Quang H với giá 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), 01 cặp lục bình bằng gỗ thì Q đem giấu ở rừng Tràm khu vực cầu 2, xã Lộc P. Sau đó Q chạy xe ra khu vực trường Trung cấp nghề thành phố Bảo L mua ma túy của một người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) và tiếp tục quay về nhà lấy 02 máy khoan, 01 máy mài, Q để bìch tã giấy đựng tiền trong bao đựng máy khoan và máy mài rồi về lại nhà anh P. Khi qua cầu 2 xã Lộc P khoảng 100m, Q vào khu vực nghĩa địa xã Lộc P sử dụng ma túy thì bị người dân phát hiện và báo công an xã Lộc P đưa Q về trụ sở công an xã làm việc, lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ của Q 02 máy khoan và 01 máy mài nhưng không kiểm tra tã giấy đựng tiền (do Q nói đó là bìch đựng quần áo dơ). Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi về đến nhà anh P thì Q lấy tiền ra đếm, anh P có phụ đếm và có hỏi nguồn gốc số tiền thì Q nói của nhà Q. Lúc này, vợ anh P điện báo là gia đình anh T, chị V mất đồ. Do nghi ngờ nên anh P đến nhà anh T để hỏi thăm và báo cho vợ chồng anh T, chị V biết. Sau đó công an xã Lộc L vào nhà anh P lập biên bản thu giữ được tổng số tiền 4.645.000đ (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) và đưa Tạ Minh Q về trụ sở công an xã làm việc.

Theo kết luận định giá số 88/CV-KLĐG ngày 01/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 cặp lục bình bằng gỗ giá: 1000.000 đồng; máy cưa có giá là 1.500.000 đồng. Tổng là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)

Tại phiên toà:

Bị cáo trình bày: Vào ngày 10/9/2017, Tạ Minh Q đến quán tạp hóa Tiến V (Lộc P, Bảo L, Lâm Đồng) của anh Nguyễn Đức T để đồ xăng, khi thấy gia đình anh T không có người ở nhà nên Q vào nhà lấy trộm 4.645.000đ (bốn triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), 01 cặp lục bình bằng gỗ, 01 máy cưa xăng.

Người bị hại anh Nguyễn Đức T trình bày: Vào ngày 10/9/2017, Tạ Minh Q lấy trộm 4.645.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), 01 cặp lục bình bằng gỗ, 01 máy cưa xăng (chiếc máy cưa này là do anh T mượn của anh Bùi Văn H). Quá trình điều tra đã nhận lại được số tiền 4.645.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng); 01 cặp lục bình bằng gỗ nên không có yêu cầu gì. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

Người bị hại anh Bùi Văn H trình bày: anh có cho anh Nguyễn Đức T mượn 01 chiếc máy cưa nhãn hiệu HUPANA, ngày 10/9/2017 bị Tạ Minh Q trộm cắp. Quá trình điều tra đã nhận 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) là số tiền mà gia đình Tạ Minh Q bồi thường đối với chiếc máy cưa do không thu hồi được nên không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu T trình bày: Tối ngày 09/9/2017 cơ sở sắt Hữu T của ông bị mất 02 máy khoan lớn, trong đó 01 cái màu vàng, 01 cái màu xanh và 01 cái máy mài đã hư. Hiện nay đang được thu giữ làm vật chứng trong vụ án này, đề nghị trả lại cho ông.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Quang H trình bày: Ngày 10/9/2017, anh có mua 01 chiếc máy cưa nhãn hiệu NUMANA của 01 người thanh niên với giá 500.000 đồng, sau này mới biết là Tạ Minh Q, khi mua anh không biết của Q trộm cắp, sau đó anh bán lại cho cho 01 người đàn ông không biết lai lịch với giá 600.000 đồng. Nay không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Tại bản cáo trạng số 05/CTr-VKS ngày 27/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Tạ Minh Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Trong quá trình điều tra anh Nguyễn Đức T đã nhận lại được số tiền 4.645.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng); 01 cặp lục bình bằng gỗ; anh Bùi Văn H đã nhận 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) là số tiền mà gia đình Tạ Minh Q bồi thường đối với chiếc máy cưa do không thu hồi được nay không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về vật chứng:*

+ 01 bọc ni lông chứa số tiền là 4.645.000 đồng; 01 cặp lục bình bằng gỗ màu vàng, hiện đã trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Đức T nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 điện thoại màu đen viền đỏ hiệu Masstel của Tạ Minh Q đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo, tuy nhiên cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với 01 máy cưa xăng, cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được do Q bán cho anh H và anh H cũng đã bán cho người khác, hiện không xác định được người mua, gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh H nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 máy mài xanh hiệu Makita không có đá mài nối với dây điện dài 3cm; 01 máy khoan màu vàng đen, có tay cầm nối với dây điện dài 3cm, không có mũi khoan; 01 máy khoan màu xanh, không tay cầm hiệu Bosch có mũi khoan, nối với dây điện dài 3cm mà Cơ quan điều tra đã thu giữ, quá trình điều tra ông Nguyễn Hữu T trình báo là tài sản của ông, nhưng khi mua không có giấy tờ, không xác định được đặc điểm của tài sản. Bị cáo Tạ Minh Q không thừa nhận việc trộm cắp tài sản của ông T và cho rằng tài sản đó là của Q mua vào năm 2014, nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau, nên đề nghị Hội đồng xét xử giao cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Qua thời gian bị tạm giam, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vào ngày 10/9/2017, Tạ Minh Q đến quán tạp hóa Tiến V (xã Lộc P, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng) của anh Nguyễn Đức T để đồ xăng, khi thấy gia đình anh T không có người ở nhà nên Q vào nhà lấy trộm 4.645.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng), 01 cặp lục bình bằng gỗ, 01 máy cưa xăng. Tại bản kết luận định giá số 88/CV-KLĐG ngày 01/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bảo L kết luận: 01 cặp lục bình bằng gỗ giá: 1000.000 đồng; 01 máy cưa có giá là 1.500.000 đồng, tổng là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), Tổng cộng số tiền mà bị cáo chiếm đoạt là 7.145.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L đã truy tố đối với bị cáo. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi của bị cáo Tạ Minh Q đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 27/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại là vi phạm pháp luật nhưng do không có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản đã lén lút chiếm đoạt tổng số tiền 7.145.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong cộng đồng dân cư. Mặt khác, bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tự rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà bị cáo tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Điều đó cho thấy bản thân bị cáo rất coi thường pháp luật. Để trừng trị nghiêm khắc hành vi phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và ngăn ngừa phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật nên cần phải xét xử và áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Hội đồng xét xử đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo

thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục đối với tài sản là chiếc máy cưa cho anh H, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đề rắn đe, phòng ngừa chung.

*Về trách nhiệm dân sự:*

Trong quá trình điều tra vụ án, người bị hại anh Nguyễn Đức T đã nhận lại được số tiền 4.645.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi lăm ngàn đồng); 01 cặp lục bình bằng gỗ; anh Bùi Văn H đã nhận 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) là số tiền mà gia đình Tạ Minh Q bồi thường đối với chiếc máy cưa do không thu hồi được, nay các người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về vật chứng:*

+ 01 bọc ni lông chứa số tiền là 4.645.000 đồng; 01 cặp lục bình bằng gỗ màu vàng, hiện đã trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Đức T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 điện thoại màu đen viền đỏ hiệu Masstel của Tạ Minh Q do không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 máy cưa xăng, CQĐT không thu hồi được do Q bán cho anh H và anh H cũng đã bán cho người khác, hiện không xác định được người mua gia đình bị cáo đã bồi thường cho ông Huấn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ 01 máy mài xanh hiệu Makita không có đá mài nối với dây điện dài 3cm; 01 máy khoan màu vàng đen, có tay cầm nối với dây điện dài 3cm, không có mũi khoan; 01 máy khoan màu xanh, không tay cầm hiệu Bosch có mũi khoan, nối với dây điện dài 3cm mà Cơ quan điều tra đã thu giữ, quá trình điều tra ông Nguyễn Hữu T trình báo là tài sản của ông, nhưng khi mua không có giấy tờ, không xác định được đặc điểm của tài sản. Bị cáo Tạ Minh Q không thừa nhận việc trộm cắp tài sản của ông T và cho rằng tài sản đó là của Q mua vào năm 2014, nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử giao cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

*Về án phí:* Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tạ Minh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo **Tạ Minh Q** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo **Tạ Minh Q** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 11/9/2017.

***Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Trả lại cho bị cáo **Tạ Minh Q** 01 điện thoại màu đen, viền đỏ hiệu Masstel, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

+ Giao cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bảo L tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật 01 máy mài xanh hiệu Makita không có đá mài nối với dây điện dài 3cm; 01 máy khoan màu vàng đen, có tay cầm nối với dây điện dài 3cm, không có mũi khoan; 01 máy khoan màu xanh, không tay cầm hiệu Bosch có mũi khoan, nối với dây điện dài 3cm.

***Về án phí:*** Buộc bị cáo **Tạ Minh Q** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS tỉnh Lâm Đồng.
- VKS huyện Bảo L
- Bị cáo, và những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Bảo L.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
**(Đã ký)**

**Trần Văn Biên**